TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TUY HÒA** **TỈNH PHÚ YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **108**/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 25 - 9 - 2023
"V/v *Tranh chấp ly hôn"*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TUY HÒA - TỈNH PHÚ YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Ngọc Uyên.

Các hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Đông Nguyệt và ông Hà Văn Lam.

- Thư ký phiên tòa: Ông Võ Đức Vũ Tài – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 302/2023/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 7 năm 2023 về tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 125/2023/QĐXX-ST ngày 21/8/2023, Quyết định hoãn phiên toà số 125/ 2023/QST-HNGĐ ngày 07/9/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Huỳnh Nữ Hoàng A, sinh năm 1997; Địa chỉ: G L, Phường A, thành phố T, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt, yêu cầu giải quyết vắng mặt.

- Bị đơn: Nguyễn Nguyên H, sinh năm 1997; Địa chỉ: H N, Phường D, Tp ., tỉnh Phú Yên. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Nguyên đơn Huỳnh Nữ Hoàng A trình bày: Chị kết hôn với anh Nguyễn Nguyên H vào năm 2021 tại UBND phường D, thành phố T, tỉnh Phú Yên. Hôn nhân tự nguyện, ban đầu chung sống hạnh phúc. Mâu thuẫn vợ chồng nảy sinh trong việc chăm sóc gia đình, bất đồng quan điểm sống, vợ chồng nhiều lần cố gắng hàn gắn, khắc phục nhưng không được. Nay tình cảm vợ chồng không còn, không có tiếng nói chung nên vợ chồng đã thống nhất yêu cầu Toà án giải quyết cho thuận tình ly hôn, anh H đồng ý và cùng ký vào đơn ly hôn. Chị cũng báo cho gia đình hai bên biết nhưng họ không can thiệp vào cuộc sống của anh chị.

Về con chung: Hai vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn Uyên P, sinh ngày 21/4/2022, đang ở với chị. Khi ly hôn, chị A yêu cầu được nuôi con, yêu cầu anh H

chu cấp nuôi con 3.000.000 đồng mỗi tháng. Anh H làm nghề nhôm kính, chị cũng không rõ thu nhập của anh H là bao nhiêu nhưng khi ký đơn thì hai vợ chồng đã thống nhất mức cấp dưỡng như vậy. Khi bỏ đi, thỉnh thoảng anh H có gọi điện về hỏi thăm con, nhưng không gửi tiền chu cấp nuôi con hàng tháng.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu giải quyết.

*Bị đơn Nguyễn Nguyên H vắng mặt nên không có lời trình bày.

Tại Biên bản xác minh ngày 22/8/2023 tại Công an P1, thành phố T, Phú Yên xác định anh Nguyễn Nguyên H có đăng ký thường trú tại địa chỉ H N, Phường D, thành phố T, tỉnh Phú Yên. Hiện nay, anh H không có mặt tại địa phương. Công an Phường 4 không tiếp nhận thông tin phản ánh gì liên quan đến tình trạng mâu thuẫn bạo lực gia đình của gia đình anh H.

Tại phiên tòa:

Nguyên đơn vắng mặt, vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, yêu cầu được ly hôn với bị đơn H, yêu cầu được nuôi con chung, yêu cầu cấp dưỡng nuôi con 3.000.000 đồng mỗi tháng cho đến khi con chung trưởng thành. Tài sản chung, nợ chung không có, không yêu cầu giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm: Trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và nguyên đơn đã thực hiện đúng quy định của pháp luật. Bị đơn vắng mặt phải chịu hậu quả pháp lý về sự vắng mặt của mình. Về quan điểm giải quyết vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các Điều 51, 56, 58, 81, 82, 83 và Điều 84, 118 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn được ly hôn với bị đơn; Về con chung: Giao con chung Nguyễn Uyên P, sinh ngày 21/4/2022 cho nguyên đơn Anh chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục. Bị đơn cấp dưỡng nuôi con theo quy định pháp luật. Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu nên đề nghị không xét; Về án phí: Nguyên đơn và bị đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Thẩm quyền giải quyết: Nguyên đơn Huỳnh Nữ Hoàng A yêu cầu giải quyết tranh chấp ly hôn, nuôi con với bị đơn Nguyễn Nguyên H có địa chỉ tại H N, Phường D, thành phố T, tỉnh Phú Yên. Đây là tranh chấp về hôn nhân và gia đình, Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên giải quyết theo thẩm quyền quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Thủ tục tố tụng: Bị đơn vắng mặt, không rõ lý do tại phiên tòa mở lần thứ hai nên Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt bị đơn.

[3] Quan hệ hôn nhân: Nguyên đơn Huỳnh Nữ Hoàng A và bị đơn Nguyễn Nguyên H tự nguyện tìm hiểu và kết hôn, được D, thành phố T, tỉnh Phú Yên cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 12 ngày 18/3/2021, đảm bảo về điều kiện kết hôn theo quy định của pháp luật nên là hôn nhân hợp pháp.

[4] Nguyên đơn trình bày vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, bất hòa trong cuộc sống. Nay tình cảm vợ chồng không còn, hai bên thống nhất thuận tình ly hôn. Bị đơn vắng mặt, Tòa án đã triệu tập nhiều lần không đến Tòa làm việc nên phải chịu hậu quả pháp lý về sự vắng mặt của mình.

Mâu thuẫn giữa hai bên về tình cảm vợ chồng, bị đơn bỏ đi để nguyên đơn một mình, không cùng nhau xây dựng hạnh phúc gia đình, chia sẻ, quan tâm lẫn nhau, không cùng nhau chăm sóc con chung, vi phạm quy định tại Điều 19 của Luật Hôn nhân và gia đình. Nguyên đơn đã nhiều lần cố gắng níu kéo, hàn gắn nhưng không được, tình cảm vợ chồng đã phai nhạt. Xét mâu thuẫn giữa các đương sự đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Yêu cầu ly hôn của nguyên đơn là có căn cứ, phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Con chung: Giữa nguyên đơn và bị đơn có 01 con chung là cháu Nguyễn Uyên P, sinh ngày 21/4/2022. Xét bị đơn không đến Tòa trình bày cũng như không có ý kiến gì về việc nuôi con. Hiện nay, cháu P còn nhỏ, đang ở với nguyên đơn, do nguyên đơn trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Do đó, để đảm bảo cho sự phát triển ổn định của cháu P, Hội đồng xét xử xét giao cháu P cho nguyên đơn Anh tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc theo quy định tại khoản 2 Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình.

[6] Cấp dưỡng nuôi con: Nguyên đơn Anh yêu cầu bị đơn H cấp dưỡng nuôi con 3.000.000 đồng mỗi tháng nhưng không cung cấp chứng cứ chứng minh cho thu nhập của bị đơn. Do đó, không có căn cứ chấp nhận yêu cầu về mức cấp dưỡng này. Tuy nhiên, để đảm bảo cho con chung phát triển ổn định về thể chất và tinh thần thì nghĩa vụ cấp dưỡng là trách nhiệm của cha mẹ với con. Xét bị đơn không nuôi con, không có ý kiến về việc cấp dưỡng nuôi con nên HĐXX xem xét, mức cấp dưỡng mà bị đơn có trách nhiệm cấp dưỡng theo quy định pháp luật là 1.000.000 đồng mỗi tháng cho đến khi phát sinh một trong các điều kiện chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng quy định tại Điều 118 Luật hôn nhân và gia đình.

[7] Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu giải quyết nên không xét.

[8] Về án phí: Nguyên đơn, bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng: Các Điều 51, Điều 56, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 và Điều 118 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn Huỳnh Nữ Hoàng A được ly hôn với bị đơn Nguyễn Nguyên H.

2. Về con chung: Giao con chung Nguyễn Uyên P, sinh ngày 21/4/2022 cho nguyên đơn Huỳnh Nữ Hoàng A trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Bị đơn Nguyễn Nguyên H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con 1.000.000 đồng/tháng, thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 10/2023 cho đến khi phát sinh một trong các điều kiện chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng quy định tại Điều 118 Luật hôn nhân và gia đình. Người không nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Trong trường hợp cần thiết, các bên đương sự có quyền được yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định pháp luật.

3. Về tài sản chung: Không xét.

4. Về án phí HNGĐ-ST: Nguyên đơn Huỳnh Nữ Hoàng A phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Biên lai số 0009887 ngày 20/7/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên. Nguyên đơn Anh đã nộp đủ. Bị đơn H phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về cấp dưỡng nuôi con.

5. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- VKSND Tp. Tuy Hòa;
- TAND tỉnh Phú Yên;
- Chi cục THADS Tp. Tuy Hòa;
- UBND Phường 4 (số 12/2021);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Thị Ngọc Uyên

Nơi nhận:
- VKSND TP. Tuy Hòa;
- TAND tỉnh Phú Yên;
- Chi cục THADS TP. Tuy Hòa;
- UBND phường Phú Đông, TP. Tuy Hòa;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Thị Ngọc Uyên